

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ QUAO  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST

Ngày: 11-5-2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay  
và hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Danh Thị Kiều Oanh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa

2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.*

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST-DS, ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Tô Bảo Ng, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp Q, xã Ph, huyện H, tỉnh Hậu Giang

Người được ủy quyền của nguyên đơn là: ông Bùi Thanh Th, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp B, xã Ph, huyện H, tỉnh Hậu Giang

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2022 và bản tự khai của nguyên đơn anh Tô Bảo Ng trình bày như sau:** Vào ngày 02/4/2019 anh Ng có cho vợ chồng ông H, chị H1 mượn số tiền 58.000.000đồng, có biên nhận nợ, thỏa thuận mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho hết nợ. Đồng thời, trong năm 2019 giữa anh và vợ chồng ông H có hợp tác với nhau trong kinh doanh mua bán đường cát trắng (đường ăn) vợ chồng ông H phát sinh thêm số tiền nợ 34.819.000đồng. Tổng cộng vợ chồng ông H nợ anh hai khoảng bằng số tiền 92.819.000đồng, anh có yêu cầu vợ chồng ông H trả số tiền nợ này nhiều lần nhưng vợ chồng ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nên anh có yêu cầu Ban lãnh đạo ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam giải quyết vào ngày 7/3/2022 nhưng vợ chồng ông H không đến dự do đó anh khởi kiện đến Tòa án.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Bùi Thanh Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông H, chị H1 phải trả cho anh Ng số tiền 92.819.000đồng, không yêu cầu tính lãi nhưng yêu cầu vợ chồng ông H trả đủ một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

***Tại bản tự khai đề ngày 27/4/2022, tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 trình bày:*** Vợ chồng anh chị thừa nhận là vào năm 2019 nhưng không nhớ ngày tháng anh chị có mượn của anh Tô Bảo Ng số tiền 58.000.000đồng để mua xe, hai bên có làm biên nhận, sau đó hai bên có hợp tác kinh doanh mua bán đường cát trắng và có nợ thêm số tiền 34.819.000đồng. Tổng số tiền anh chị còn nợ anh Ng 92.819.000đồng từ năm 2019 đến nay là đúng sự thật nhưng hiện nay do hoàn cảnh kinh tế của gia đình anh chị rất khó khăn không có thu nhập nhiều, cả gia đình chỉ có một nguồn thu nhập của ông H nên không có khả năng trả đủ một lần mà anh chị xin hẹn trả dần mỗi năm 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng) cho đến khi hết nợ và yêu cầu không tính lãi, ngoài ra anh chị không trình bày gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa anh Tô Bảo Ng và anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị H1 là “Tranh chấp vay tài sản và hợp đồng mua bán”. Bị đơn có địa chỉ tại ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang nên Tòa án nhân dân huyện Gò Quao thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Năm 2019 vợ chồng ông H và chị H1 có mượn của anh Ng số tiền 58.000.000đ, thỏa thuận mỗi tháng trả 3.000.000 đồng; đồng thời hai bên có hợp tác mua bán đường cát trắng và vợ chồng ông H nợ thêm anh Ng số tiền 34.819.000đồng, tổng số tiền vợ chồng ông H nợ anh Ng là 92.819.000đồng. Bên anh Ng có yêu cầu vợ chồng ông H trả nợ nhiều lần nhưng ông H, chị H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên anh Ng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu vợ chồng ông H thanh toán số tiền nợ nêu trên. Ông H, chị H1 thừa nhận còn nợ anh Ng số tiền 92.819.000đồng là đúng sự thật nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nên xét yêu cầu khởi kiện của anh Ng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông H chị H1 cho rằng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên xin trả dần một năm 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) cho đến khi hết nợ nhưng không được anh Ng đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét mà cần buộc bà ông H, chị H1 phải có nghĩa vụ trả số tiền nợ 92.819.000đồng cho anh Ng là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:  $92.819.000\text{đồng} \times 5\% = 4.640.000\text{đồng}$  buộc ông H, chị H1 phải có nghĩa vụ nộp.

Yêu cầu của anh Ng được chấp nhận nên hoàn trả lại tiền tạm ứng phí mà anh đã nộp là 2.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006770 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 92, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 430 và 440 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Tô Bảo Ng.

Buộc: anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 phải có nghĩa vụ trả cho anh Tô Bảo Ng số tiền 92.819.000 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm mười chín ngàn đồng).

Kể từ ngày anh Ng có đơn yêu cầu thi hành án mà ông H, chị H1 chưa trả đủ số tiền nêu trên thì ông H, chị H1 còn phải chịu lãi suất theo mức lãi quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm là: 4.640.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng) buộc ông H, chị H1 phải có nghĩa vụ nộp.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng phí mà anh Ng đã nộp là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006770 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**3.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án ngày 11/5/2022. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

*(Đã ký)*

**Danh Thị Kiều Oanh**